 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT04.CC
	CẤP LẠI THẺ CĂN CƯỚC THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP TỈNH	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

I. MỤC ĐÍCH

II. PHẠM VI





III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN


IV. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

VI. BIỂU MẪU

VII. HỒ SƠ CÀN LƯU

	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Thị Hồng Chuyên	Nguyễn Quang Sang	 PHÓ GIÁM ĐỐC
Chữ ký			
Chức vụ	Đội trưởng	Trưởng phòng	ĐẠI TÁ NGUYỄN VĂN NGÀN Phó Giám đốc CAT

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT04.CC
	CẤP LẠI THẺ CĂN CƯỚC THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP TỈNH	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

1. MỤC ĐÍCH

- Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong việc cấp lại thẻ căn cước tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; đảm bảo đúng quy định của pháp luật.
- Nhằm minh bạch thủ tục, kiểm soát việc thực hiện thủ tục hành chính cấp lại thẻ căn cước theo quy định của pháp luật.

2. PHẠM VI

- Áp dụng trong việc cấp lại thẻ căn cước tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an tỉnh Khánh Hòa triển khai thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN


- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT


- CMND: Chứng minh nhân dân
- QLHC về TTXH: Quản lý hành chính về trật tự xã hội
- CQQLCC: Cơ quan quản lý căn cước
- CSDLQG về dân cư: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
- TTHC: Thủ tục hành chính

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH


5.1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023; - Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước; - Thông tư số 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về mẫu thẻ căn cước, mẫu giấy chứng nhận căn cước; - Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT04.CC
	CẤP LẠI THẺ CĂN CƯỚC THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP TỈNH	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi


	tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước; - Thông tư số 18/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định quy trình cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước; - Quyết định số 4864/QĐ-BCA-C06 ngày 04/7/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cấp, quản lý căn cước thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.		
5.2	Đối tượng thực hiện TTHC		
	Công dân Việt Nam đã được cấp thẻ căn cước thực hiện cấp lại thẻ căn cước trong các trường hợp sau đây: - Bị mất thẻ căn cước hoặc thẻ căn cước bị hư hỏng không sử dụng được, trừ trường hợp quy định tại Điều 21 của Luật Căn cước; - Được trở lại quốc tịch Việt Nam theo quy định của pháp luật về quốc tịch Việt Nam.		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu)
	1. Phiếu thu nhận thông tin căn cước (Mẫu CC01 ban hành kèm theo thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an). Phiếu được tạo lập khi trích xuất thông tin của công dân trong CSDLQG về dân cư và in trong quá trình thu nhận hồ sơ căn cước để công dân kiểm tra và ký xác nhận	x	
	2. Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu DC02 ban hành kèm theo thông tư số 17/2024/TT-BCA của Bộ Công an). Phiếu này là biểu mẫu điện tử, công dân kê khai đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến.	x	
	3. Trường hợp người đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước là người đại diện hợp pháp của người dưới 14 tuổi thì hồ sơ đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước phải có giấy tờ, tài liệu có giá trị pháp lý chứng minh là người đại diện hợp pháp của người dưới 14 tuổi	x	x

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT04.CC
	CẤP LẠI THẺ CĂN CƯỚC THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP TỈNH	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi


5.4	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ.			
5.5	Thời gian xử lý			
	Không quá 07 ngày làm việc.			
5.6	Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả			
	<p>Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần hoặc theo lịch tiếp nhận hồ sơ của đơn vị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; - Thông qua dịch vụ nhắn tin, Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an (nếu có) 			
5.7	Lệ phí			
	Chưa quy định			
5.8	Kết quả thực hiện thủ tục			
	Thẻ căn cước (mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an)			
5.9	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	- Công dân đến CQQLCC của Công an cấp tỉnh đề nghị cấp lại thẻ căn cước hoặc thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, ứng dụng định danh quốc gia lựa chọn thủ tục cấp lại thẻ căn cước, kiểm tra thông tin của mình được khai thác trong CSDLQG về dân cư. Trường hợp thông tin chính	Cá nhân.	Giờ hành chính (đổi với hình thức đăng ký thời gian, địa điểm qua Cổng DVC quốc gia,	Mẫu CC01, Mẫu DC02

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT04.CC
	CẤP LẠI THẺ CĂN CƯỚC THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP TỈNH	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

	xác thì nhận chuyên hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ căn cước đến CQQLCC của Công an cấp tỉnh		Công DVC Bộ Công an thì không quy định thời gian)	
	- Trường hợp người đề nghị cấp lại thẻ căn cước là người đại diện hợp pháp của người dưới 14 tuổi thì hồ sơ đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước phải có giấy tờ, tài liệu có giá trị pháp lý chứng minh là người đại diện hợp pháp của người dưới 14 tuổi.			
B2	Cán bộ thu nhận thông tin công dân, tìm kiếm thông tin trong CSDLQG về dân cư để lập hồ sơ cấp lại thẻ căn cước.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả / Cá nhân		
B3	1. Trường hợp cấp lại thẻ căn cước do bị mất thẻ căn cước hoặc bị hư hỏng không sử dụng được thì cán bộ thu nhận sử dụng thông tin về ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt đã được thu nhận lần gần nhất và các thông tin hiện có trong CSDLQG về dân cư, CSDL căn cước để cấp lại thẻ căn cước.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả / Cá nhân	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần hoặc theo lịch tiếp nhận hồ sơ của đơn vị (trừ ngày lễ, tết)	
	2. Trường hợp cấp lại thẻ căn cước quy định tại điểm b khoản 2 Điều 24 Luật Căn cước (Được trở lại quốc tịch Việt Nam theo quy định của pháp luật về quốc tịch Việt Nam), các bước thực hiện như đối với thủ tục cấp thẻ căn cước.			

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT04.CC
	CẤP LẠI THẺ CĂN CƯỚC THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP TỈNH	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

	3. Trường hợp công dân không đủ điều kiện cấp thẻ căn cước thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do, thông báo về việc từ chối giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA của Bộ Công an).			Mẫu CC03
B4	Tiến hành thu nhận vân tay, chụp ảnh khuôn mặt và thu nhận ảnh móng mắt của công dân (áp dụng với trường hợp cấp lại thẻ căn cước quy định tại điểm b khoản 2 Điều 24 Luật Căn cước).			Thông tin sinh trắc học của công dân (vân tay, ảnh khuôn mặt, ảnh móng mắt)
B5	In Phiếu thu nhận thông tin căn cước chuyển cho công dân hoặc người đại diện của người dưới 14 tuổi kiểm tra, ký xác nhận đối với trường hợp công dân trực tiếp đến thực hiện thủ tục cấp lại CQQLCC của Công an cấp tỉnh.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả / Cá nhân		Mẫu CC01
B6	Thu thẻ Căn cước cũ (nếu có), thu lệ phí (nếu có) và cấp giấy hẹn Trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước (mẫu CC02 ban hành kèm Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an).			Mẫu CC02
B7	Nhận kết quả trực tiếp tại CQQLCC Công an cấp tỉnh hoặc trả qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ theo yêu cầu.	Cá nhân	04 - 05 ngày	Thẻ căn cước

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT04.CC
	CẤP LẠI THẺ CĂN CƯỚC THỰC HIỆN TẠI CÔNG AN CẤP TỈNH	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

Lưu ý	<i>Trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu chính đáng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thì thời hạn thực hiện thủ tục hành chính có thể ngắn hơn thời hạn pháp luật quy định.</i>
--------------	---

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM.01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM.02	Sổ tiếp nhận và theo dõi giải quyết hồ sơ
3	BM.03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM.04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
5	BM.05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	BM.06	Sổ theo dõi hồ sơ
7	CC01	Phiếu thu nhận thông tin căn cước
8	CC02	Giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước
9	CC03	Giấy thông báo về việc từ chối cấp thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước
10	CC04	Giấy xác nhận số chứng minh nhân dân 09 số, số định danh cá nhân
11	CC05	Biên bản về việc thu hồi thẻ căn cước/ giấy chứng nhận căn cước
12	DC01	Phiếu thu thập thông tin dân cư
13	DC02	Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước
14	DC03	Phiếu cung cấp thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Hồ sơ tại mục 5.3 được lưu tại Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Khánh Hòa theo quy định của pháp luật.